

MẪU NHÃN THUỐC

1/ Nhãn trực tiếp trên đơn vị đóng gói nhỏ nhất:

Mẫu nhãn hộp 10 vỉ x 10 viên nén:



**BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT**
Lần đầu: 19/6/2013

llh

2/ Nhãn hộp trung gian:

Mẫu nhãn hộp 10 vỉ x 10 viên nén



α

**Chymo
Trypsine**

WHO-GMP 10 blisters x 10 tablets

Rx - PRESCRIPTION DRUG

Katrypsin

Alphachymotrypsine 4200 IU

Manufactured by:
KHAPHARCO PHARM. CO.

Katrypsin

Alphachymotrypsine 4200 IU

α

**Chymo
Trypsine**

α

**Chymo
Trypsine**

WHO-GMP 10 vỉ x 10 viên nén

Rx - THUỐC BÁN THEO ĐƠN

Katrypsin

Alphachymotrypsin 4200 IU

Manufactured by:
KHAPHARCO PHARM. CO.

Katrypsin

Alphachymotrypsine 4200 IU

α

**Chymo
Trypsine**

α

**Chymo
Trypsine**

Thành phần:

Alphachymotrypsin.....4200 IU
Tà dược.....v.đ.....1 viên nén

**Chỉ định, Cách dùng - Liều dùng, Chống chỉ định, Thận trọng,
Tác dụng không mong muốn:** Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: ĐDDVN IV

ĐỂ SA TÂM TAY TRÉ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC RIÊNG ĐỂ NG

Sản xuất tại:
 Công ty CP Dược Phẩm Khánh Hòa
 Đường 2/4, P. Vinh Hóa, TP. Nha Trang

Katrypsin

Alphachymotrypsine 4200 IU

α

**Chymo
Trypsine**



3. Toa hướng dẫn sử dụng thuốc:

Rx	
KATRYPSIN	
	<i>Viên nén</i>
THÀNH PHẦN:	1 viên
Alphachymotrypsin.....	4200 IU
Tá dược.....	vừa đủ
(Tá dược bao gồm: Avicel, Erapac, Povidon, Magnesi stearat).	
DẠNG TRÌNH BÀY:	Hộp 10 vỉ x 10 viên
CHÚ Ý:	<ul style="list-style-type: none"> - ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. - NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ. - THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA THẦY THUỐC
DƯỢC LỰC HỌC:	<ul style="list-style-type: none"> - Alphachymotrypsin là enzym được điều chế bằng cách hoạt hóa chymotrypsinogen, chiết xuất từ tụy bò. - Alphachymotrypsin là enzyme thủy phân protein có tác dụng xúc tác chọn lọc đối với các liên kết peptid ở liên kế các acid amin có nhân thơm. - Alphachymotrypsin cũng được sử dụng nhằm giảm viêm và phù nề do áp xe và loét, hoặc do chấn thương và nhằm giúp làm lỏng các dịch tiết đường hô hấp trên ở người bệnh hen, viêm phế quản, các bệnh phổi và viêm xoang.
DƯỢC ĐỘNG HỌC:	chưa có tài liệu nghiên cứu.
CHỈ ĐỊNH:	Dùng trong triệu trị phù nề sau chấn thương hoặc sau mổ.
LIỀU DÙNG:	Dùng theo chỉ định của thầy thuốc. Uống 2 viên/lần, 3 hoặc 4 lần trong ngày. Hoặc ngậm dưới lưỡi: 4 -6 viên chia đều ra trong ngày.
CHỐNG CHỈ ĐỊNH:	Quá mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
THẬN TRỌNG:	Không dùng Alphachymotrypsin cho người bệnh tăng áp suất dịch kính và có vết thương hở hoặc người bệnh đục nhân mắt bẩm sinh.
SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:	Phụ nữ có thai: Đến nay chưa ghi nhận tác dụng độc hại nào nên có thể dùng được cho phụ nữ có thai. Phụ nữ cho con bú: Chưa có tài liệu nghiên cứu nên được khuyến không nên dùng
TÁC DỤNG CỦA THUỐC KHI LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:	Thuốc không gây tác dụng không mong muốn buồn ngủ nên có thể sử dụng được cho người lái xe và vận hành máy móc.
TƯƠNG TÁC THUỐC:	Không có
TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:	Trong một vài trường hợp, có thể có các biểu hiện dị ứng với thuốc, tăng nhãn áp nhất thời.
Lưu ý:	Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.
QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:	Ngưng sử dụng thuốc, điều trị hỗ trợ triệu chứng
BẢO QUẢN - HẠN DÙNG:	Bảo quản: Dưới 30°C, nơi khô, tránh ánh sáng. ĐỂ THUỐC XA TẮM TAY TRẺ EM.
	Hạn dùng : 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
	Tiêu chuẩn : ĐVN IV

nh



Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HOÀ
Đường 2/4, P. Vĩnh Hòa, TP Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

Nha Trang, ngày 19 tháng 3 năm 2013.
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM KHÁNH HOÀ



TỔNG GIÁM ĐỐC

DS. Lê Nhuận



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh

